

*Đơn Dương, ngày 10 tháng 01 năm 2022*

Số: 07/2022/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 248/2021/TLST - HNGĐ ngày 06/12/2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: thôn H2, xã Pr, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Anh Cao Tấn T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: thôn L, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 31/12/2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Kim Ng và anh Cao Tấn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Ng và anh Cao Tấn T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn quyền số 13 ngày 05/02/2007 của UBND xã Ka Đơn, huyện Đơn Dương chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- **Về con chung:** Chị Ng và anh T thống nhất thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên như sau:

Giao cháu Cao Thị Mỹ U, sinh ngày: 26/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Kim Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Cao Tấn Ph, sinh ngày 06/12/2007 và Cao Thu Y, sinh ngày 19/02/2012 cho anh Cao Tấn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Kim Ng và anh Cao Tấn T thống nhất thỏa thuận tự giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Kim Ng thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Nguyễn Thị Kim Ng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003667 ngày 06/12/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị Nguyễn Thị Kim Ng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Ka Đơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Kim Ngân**

